

CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC HÀ THÀNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC HÀ THÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HATHANH HUMAN RESOURCE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HATHANH HR

2. Mã số doanh nghiệp: 0109264868

3. Ngày thành lập: 13/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

BT-2D (16B-3)-26 Khu đô thị Mỗ Lao, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0962409906

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
2.	Trồng cây ăn quả	0121
3.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
4.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
5.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
6.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
7.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
8.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
9.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
10.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
12.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
13.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Bán buôn đồ uống	4633
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ thuốc lá ngoại)	4711
18.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
19.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

20.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
21.	Dịch vụ ăn uống khác (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5629
22.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
23.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
24.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	6619
25.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
26.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch;	7490
27.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
28.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm trong nước (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài);	7810
29.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
30.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài (Khoản 2 Điều 8, Điều 9 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Điều 2, 3, 4, 5 Nghị định số 126/2007/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)	7830(Chính)
31.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế; (Điều 31 Luật Du lịch năm 2017)	7911
32.	Điều hành tua du lịch (Điều 31 Luật Du lịch 2017)	7912
33.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
34.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Xúc tiến thương mại; Kinh doanh dịch vụ trưng bày, giới thiệu hàng hóa, dịch vụ;	8230

35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Điều 5 Luật Thương mại năm 2005)	8299
36.	Đào tạo sơ cấp (Điều 78, Điều 80, Nghị định 46/2017/NĐ-CP quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, Khoản 29 Điều 1, Điều 2 Nghị định số 135/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP)	8531
37.	Đào tạo trung cấp (Điều 78, Điều 80, Nghị định 46/2017/NĐ-CP quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, Khoản 29 Điều 1, Điều 2 Nghị định số 135/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP)	8532
38.	Đào tạo cao đẳng (Điều 78, Điều 80, Nghị định 46/2017/NĐ-CP quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, Khoản 29 Điều 1, Điều 2 Nghị định số 135/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP)	8533
39.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính; - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng - Dạy đọc nhanh - Đào tạo về sự sống;	8559
40.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học; (Điều 107 Nghị định 46/2019/NĐ-CP quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục)	8560

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 600.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HÀ	Số nhà 488/1, đường Cách mạng Tháng Tám, Phường Trung Thành, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	66.000	660.000.000	11,000	090814528	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	66.000	660.000.000	11,000		
2	TRẦN TRUNG	CH B1010- Tháp B-TN Golden Palace – Tô 5 Mễ Trì Hạ, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	40,000	001077016255	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	40,000		

3	ĐOÀN LIÊN HƯƠNG	106B A13 tập thể Thanh Xuân Bắc, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	294.000	2.940.000.000	49,000	001174013729
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	294.000	2.940.000.000	49,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: QUÁCH THỊ DUYÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/11/1992

Dân tộc: Mường

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: C5284451

Ngày cấp: 28/05/2018

Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 7, thôn Yên Ninh, Xã Yên Quang, Huyện Nho Quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng P908, P3, khu Đô thị Việt Hưng, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội